

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HẢI CHÂU  
TP. ĐÀ NẴNG**

**Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hải Châu, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 191/2020/TLST-HNGĐ ngày 20.10.2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Kiều O** - Sinh năm 1990. Địa chỉ: 39 N, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Dương Văn H** - Sinh năm 1974. Địa chỉ: 40 T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30.11.2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30.11.2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Kiều O và ông Dương Văn H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Kiều O và ông Dương Văn H.

- *Về con chung*: Bà Võ Thị Kiều O và ông Dương Văn H thống nhất thỏa thuận: Giao 02 con chung là Dương Văn H, sinh ngày 10.10.2010 và Dương Thị N, sinh ngày 25.10.2014 cho ông Dương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Võ Thị Kiều O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ly hôn, các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Võ Thị Kiều O và ông Dương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân và gia đình* sơ thẩm 150.000 đồng bà Võ Thị Kiều O tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0009470 ngày 19.10.2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà O 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0009470 ngày 19.10.2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu;*
- *UBND phường H,*  
*quận H, thành phố Đà Nẵng.*  
*(số 28 ngày 19.3.2010);*
- *Lưu hồ sơ.*

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Phương Thảo**